

Một số thủ thuật nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên đại học

Vũ Mai Duyên*

*Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Thái Bình

Received: 2/8/2023; Accepted: 7/8/2023; Published: 14/8/2023

Abstract: Speaking is one of the four important communication skills in teaching and learning English (the other three skills are listening, reading and writing). Based on the author's practical teaching experience, this article analyzes and clarifies some factors affecting the English speaking skill development of university students, thereby suggesting some techniques to improve the quality of teaching and learning English speaking skill for university students.

Keywords: Speaking skills, techniques, teaching methods, developing skills.

1. Đặt vấn đề

Penny Ur đã khẳng định, những người biết một ngôn ngữ được gọi là những người nói ngôn ngữ đó (Speakers of that language). Qua đây, ta có thể thấy tầm quan trọng của việc phát triển kỹ năng nói trong dạy và học tiếng Anh. Trong những năm gần đây, giáo trình dạy học chú trọng vào việc áp dụng các phương pháp giảng dạy theo đường hướng giao tiếp, chuyển trọng tâm từ dạy các kiến thức ngôn ngữ sang dạy các kỹ năng ngôn ngữ.

Theo giáo sư Hoàng Văn Vân, một trong những khó khăn học viên thường gặp khi học nói tiếng Anh là họ không có nhiều cơ hội để nói trên lớp. Điều này được lý giải do lớp học ngoại ngữ ở bậc đại học thường đông, nên để tiết kiệm thời gian và dễ dàng quản lý lớp, giảng viên có xu hướng sử dụng phương pháp dạy học truyền thống, dành nhiều thời gian để thuyết trình kiến thức từ vựng, ngữ pháp thay vì tổ chức các hoạt động nói theo cặp.

Tuy nhiên, tiếng Anh không phải là môn học lý thuyết - nêu chương trình dựa trên nội dung lý thuyết thì không thể phát triển kỹ năng giao tiếp, mà giao tiếp mới là đích đến của việc học một ngôn ngữ. Chính vì vậy, bài viết phân tích, làm rõ những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên ở bậc đại học. Qua đó, tác giả đưa ra gợi ý một số thủ thuật giúp nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp dạy kỹ năng nói tiếng Anh

Theo giáo sư Hoàng Văn Vân, đối với kỹ năng nói tiếng Anh, quy trình giảng dạy thông thường sẽ gồm 3 bước:

* *Trước khi nói* (Pre-speaking): Thông qua một số hoạt động chuẩn bị, người dạy cho người học làm

quen với nội dung của chủ đề và cung cấp những ngữ liệu cần thiết để họ chuẩn bị nói. Để nói được về một vấn đề nào đó, người học không những phải có ý hay nội dung mà còn phải có phương tiện ngôn ngữ để diễn đạt những nội dung ấy, như: ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng.

* *Trong khi nói* (While-speaking): Người học được khuyến khích thực hành nói càng nhiều càng tốt theo những nhiệm vụ được giao. Theo trình tự từ dễ đến khó và 10 thủ thuật dưới đây có thể được áp dụng:

- Mô tả tranh: Người học nói về một hoặc một vài bức ảnh dựa trên những câu hỏi gợi ý của giảng viên hoặc câu hỏi từ các thành viên trong lớp học.

- Trò chơi ngôn ngữ: Giảng viên có thể sử dụng trò đó vui để phát triển kỹ năng nói cho người học qua việc đặt các câu hỏi kiểm tra kiến thức văn hóa, khoa học.

- Làm việc một mình: Giảng viên giao nhiệm vụ để mỗi người học tự chuẩn bị và sau đó tự nói trước các bạn trong lớp.

- Hỏi - đáp: Người học tự chuẩn bị hoặc được giảng viên cung cấp một danh mục các câu hỏi sau đó sẽ làm việc theo cặp, hỏi và trả lời các câu hỏi đó.

- Phỏng vấn: Đây là hình thức cao hơn của hỏi - đáp, trong đó các câu hỏi và trả lời phải xoay quanh một chủ đề cụ thể.

- Báo cáo: Người học được giao cho một nhiệm vụ nói với những gợi ý cho trước, chuẩn bị ở nhà và đem đến trình bày trước lớp.

- Thảo luận: Người học được chia thành các nhóm thảo luận những khía cạnh khác nhau của cùng một vấn đề.

- Lắp khoảng trống thông tin: Người học hỏi và đáp theo cặp hoặc theo nhóm xung quanh những thông tin đã cho, sau đó báo cáo câu trả lời cho giảng viên.

- Tranh luận: Lớp học được chia làm hai nhóm, một nhóm ủng hộ và một nhóm phủ nhận một quan điểm hay một vấn đề nào đó. Các nhóm thảo luận để tổng hợp những lập luận ủng hộ cho quan điểm của nhóm mình sau đó trình bày trước lớp.

- Giải quyết vấn đề: Người học có thể làm việc độc lập, theo cặp hoặc theo nhóm để đưa ra hướng giải quyết cho một vấn đề nào đó, thường là những tình huống có thực trong cuộc sống.

* *Sau khi nói*: (Post-speaking): Mục đích của giai đoạn này là phát triển tiếp những ý hay, những nội dung đã được đề cập trong giai đoạn trong khi nói và liên hệ những gì đã được học hay được thực hành với đời sống thực. Ở giai đoạn này, giảng viên cũng có thể kể một câu chuyện vui cho người học nghe, hoặc sử dụng trò chơi ngôn ngữ liên quan đến chủ đề hay tình huống nói để người học tham gia nhằm làm giảm sự căng thẳng của họ sau một tiết học.

Theo Penny Ur, một hoạt động nói thành công cần có 4 đặc điểm sau: Thứ nhất, người học được nói nhiều; Thứ hai, sự tham gia của các thành viên tương đối đồng đều; Thứ ba, người học có nhiều hứng thú đối với hoạt động nói; Thứ tư, ngôn ngữ sử dụng phù hợp với trình độ, dễ hiểu, mang hiệu quả giao tiếp cao. Để thiết kế và tổ chức một hoạt động nói thành công, giảng viên cần cân nhắc những vấn đề sau:

Thứ nhất, tổ chức các hoạt động nhóm: Điều này giúp tăng cơ hội và thời lượng người học được thực hành nói tiếng Anh. Bên cạnh đó, một số người học có thể ngại nói trước lớp nhưng lại cảm thấy thoải mái khi nói trong một nhóm nhỏ.

Thứ hai, sử dụng ngôn ngữ đơn giản: Nhìn chung yêu cầu về độ khó trong sử dụng ngôn ngữ nói cần hạ thấp hơn so với yêu cầu về độ khó trong sử dụng ngôn ngữ đọc - viết. Nếu người học có thể dễ dàng sử dụng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, họ sẽ tự tin và có thể diễn đạt ý tưởng một cách trôi chảy.

Thứ ba, lựa chọn các chủ đề hấp dẫn nhằm tạo hứng thú cho người học.

Thứ tư, đưa ra hướng dẫn cụ thể trong các hoạt động thảo luận: Cần đảm bảo tất cả các thành viên trong nhóm đều nắm rõ nhiệm vụ của họ và đều có những đóng góp cho hoạt động thảo luận.

Thứ năm, kiểm soát việc người học dùng ngôn ngữ đích: Giảng viên cần giám sát chặt chẽ các hoạt động nói của người học và đưa ra hình phạt thích hợp để hạn chế tình trạng người học dùng tiếng mẹ đẻ mà không dùng tiếng Anh.

2.2. Đề xuất một số thủ thuật dạy kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên đại học

2.2.1. Trước khi nói (Pre-speaking)

Ở bước đầu tiên này, giảng viên cần lựa chọn chủ đề nói đa dạng, hấp dẫn, gắn liền với thực tế nhằm tạo hứng thú cho người học. Bên cạnh đó, giảng viên cần giúp người học chuẩn bị tốt cho quá trình nói. Để nói được về một vấn đề nào đó, người học không những phải có ý tưởng mà còn phải có phương tiện ngôn ngữ để diễn đạt những ý tưởng ấy, như: ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng.

Một trong những khó khăn lớn nhất trong khi nói tiếng Anh của người học tiếng Anh không chuyên ở bậc đại học là phát âm. Do thiếu thực hành hàng ngày và do không có nhiều nhu cầu giao tiếp bằng tiếng Anh nên nhiều sinh viên đại học thấy khó phát âm, nhất là những từ dài và những từ có những âm không có trong tiếng Việt. Chính vì vậy, giảng viên phải giúp họ phát âm đúng những từ ngữ liên quan đến chủ đề họ chuẩn bị nói. Bên cạnh đó, vốn từ vựng hạn chế cũng là một yếu tố gây khó khăn cho người học khi thực hành nói tiếng Anh. Để khắc phục khó khăn này, giảng viên nên cung cấp từ mới lên bảng, đọc mẫu và yêu cầu người học đọc lại, đồng thời giải thích nghĩa và cách sử dụng của từ trong văn cảnh cụ thể.

2.2.2. Trong khi nói (While-speaking)

Trong thực tế, hầu hết các học phần tiếng Anh dành cho sinh viên không chuyên ở bậc đại học đều sử dụng giáo trình tích hợp các kỹ năng. Chính vì vậy, các hoạt động nghe, nói, đọc, viết sẽ được lồng ghép trong một tiết học. Thời lượng cho một hoạt động nói thường chỉ từ 10 tới 30 phút. Căn cứ vào thực tế giảng dạy, tác giả gợi ý một số hoạt động dạy nói hiệu quả sau:

Miêu tả tranh: Theo nhà giáo dục học Dana Jandhyala, sử dụng tranh ảnh luôn đem lại hứng thú cho người học, bởi vậy chỉ một bức tranh đơn giản cũng có thể trở thành chủ đề nói hấp dẫn và kích lệ người học sản sinh ngôn ngữ, đích vô cùng hiệu quả. Giảng viên có thể yêu cầu người học miêu tả những hoạt động đang diễn ra trong tranh với thì hiện tại tiếp diễn, kể lại một câu chuyện dựa trên một vài bức tranh sử dụng thì quá khứ đơn, hay so sánh hai bức tranh để tìm ra những điểm khác biệt...

Báo cáo/Thuyết trình: Do thời lượng trên lớp tương đối hạn chế, giảng viên có thể giao cho người học tìm hiểu về một chủ đề với những câu hỏi gợi ý trong giáo trình hoặc giảng viên đưa ra, người học chuẩn bị ở nhà và hôm sau thuyết trình trước lớp. Người học có thể thuyết trình cá nhân hoặc theo nhóm, các thành viên khác trong lớp lắng nghe, nhận xét và đặt câu hỏi cho cá nhân/nhóm thuyết trình. Hoạt động này giúp người học chủ động, tích cực và có trách nhiệm hơn với quá trình học.

(Xem tiếp trang 92)

biệt là thể hệ trẻ bị lệch chuẩn. Trước thực tế đó, vấn đề giáo dục trải nghiệm thẩm mỹ truyền thống càng trở nên có ý nghĩa quan trọng hơn bao giờ hết.

Cái đẹp này sinh và phát triển trên nền văn hóa xã hội và bản sắc truyền thống dân tộc của mỗi quốc gia. Giáo dục năng lực thẩm mỹ qua mỹ thuật truyền thống là một trong những nội dung quan trọng để đào tạo con người, bồi dưỡng và xây đắp cho con người một giá trị tinh thần có tính đặc thù - giá trị thẩm mỹ Việt Nam. Giá trị đó là một trong những thành tố không thể thiếu của một nhân cách phát triển toàn diện, hài hòa và phong phú, tạo ra trong con người trình độ và năng khiếu, trí tuệ và tình cảm, tư duy và hoạt động sáng tạo một cách tự giác theo những quy luật khách quan và “theo quy luật của cái đẹp” nhưng đậm bản sắc. Giáo dục năng lực thẩm mỹ thông qua các HĐTN mỹ thuật truyền thống cần đi đôi với bồi đắp kiến thức liên quan như: lịch sử, địa lí, tâm lí học giúp cho mỗi HS hiểu biết hơn những giá trị đó.

3. Kết luận

Trước những biến động phức tạp của nhu cầu và quan điểm thẩm mỹ từ sự góp mặt đa dạng trong mọi mặt đời sống của mỹ thuật, công tác giáo dục mỹ thuật

nói chung và ở bậc học trung học cơ sở nói riêng đã đạt được những thành tựu nhất định trong tiếp thu các giá trị văn hóa tiên tiến của nhân loại cũng như trong phục hồi, kế thừa các tư tưởng văn hóa truyền thống lâu đời của dân tộc, xây dựng con người Việt Nam mới tích cực, sáng tạo, từng bước hoàn thiện bản thân và làm giàu mỹ quan dân tộc.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông qua hoạt động trải nghiệm ban hành tháng 1 năm 2018*. Hà Nội.
2. Văn Ngọc (2004), *Đi trong thế giới hội họa*, Nxb Trẻ, Hà Nội.
3. Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam (1985), *Một số vấn đề về mỹ thuật*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
4. Thái Bá Vân (1990), *Tiếp xúc với nghệ thuật*, Viện nghiên cứu Mỹ thuật.
5. Hoàng Vinh (Chủ biên 1999), *Một số vấn đề lí luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta hiện nay*, Viện Văn hóa - Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà nội.
6. Lê Văn Sửu (Chủ biên 2013), *Kết nối nghệ thuật và di sản*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

Một số thủ thuật nâng cao chất lượng... (tiếp theo trang 54)

Lấp khoảng trống thông tin

Tranh luận

Giải quyết vấn đề

2.2.3. Sau khi nói (Post-speaking)

Khi kết thúc giai đoạn hai, người học sẽ có cái nhìn rõ nét hơn về chủ đề nói, biết cách vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp để nói về chủ đề đó đồng thời đạt được một sự tự tin nhất định qua việc hoàn thành nhiệm vụ nói. Chính vì vậy, người học ở giai đoạn này đã hoàn toàn sẵn sàng cho việc phát triển tiếp những ý hay những nội dung đã được đề cập trong giai đoạn trong khi nói và liên hệ những gì đã được học, được thực hành với đời sống thực. Trong thực tế, do thời lượng cho hoạt động nói trên lớp thường hạn chế nên rất khó để yêu cầu người học phát triển tiếp những nội dung xoay quanh chủ đề nói. Vì vậy, trên lớp giảng viên có thể hỏi một vài câu ngắn gọn về ý kiến của người học đối với chủ đề nói. Bên cạnh đó, giảng viên có thể giao bài tập về nhà cho người học, yêu cầu người học trình bày một khía cạnh liên quan đến chủ đề mà họ thấy hứng thú nhất, ghi âm lại và gửi cho giảng viên.

3. Kết luận

Việc thiết kế, tổ chức các hoạt động nói tiếng Anh cho các lớp với sĩ số đông luôn đặt ra những khó khăn, thách thức cho người giảng dạy. Tuy nhiên, nếu giảng viên tuân thủ quy trình giảng dạy theo đường hướng giao tiếp, tìm hiểu để nắm rõ nhu cầu, hứng thú cũng như đặc điểm của người học, thì họ hoàn toàn có thể thiết kế các hoạt động nói sát với đối tượng, giúp đạt được các mục tiêu đề ra của bài học. Những gợi ý về cách sử dụng một số thủ thuật trong dạy nói tiếng Anh cho sinh viên đại học mà bài viết đã nêu trên hy vọng sẽ phần nào giúp ích các thầy, cô giáo trong quá trình thiết kế các hoạt động dạy học để nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên ở các trường đại học hiện nay.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Penny Ur (1996), *A Course in Language Teaching: Practice and Theory*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [2]. Hoàng Văn Vân (2010), *Dạy tiếng Anh không chuyên ở các trường đại học Việt Nam: Những vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3]. <https://elearningindustry.com/visual-learning-6-reasons-visuals-powerful-aspect-elearning>.